



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT Năm 2012 và năm 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định Pháp luật có liên quan. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động trong năm 2012 và năm 2013 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Phối hợp với Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty con thực hiện kiểm tra, giám sát theo chuyên đề tại một số công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty: Năm 2012 (Công ty CP Sông Hồng 36, Công ty CP nhân lực quốc tế và thương mại Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Tây Đô) và năm 2013 (Công ty CP thép Sông Hồng, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương)
2. Trực tiếp kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của một số đơn vị thuộc Công ty mẹ TCT năm 2012: Ban điều hành DH 1.6, Ban điều hành CP 3
3. Phối hợp cùng đơn vị kiểm toán trong quá trình thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012, 2013 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012, 2013 của Tổng công ty. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012, 2013 trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập về các Báo cáo tài chính.
4. Tham dự và có ý kiến của Ban kiểm soát tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Tổng công ty và các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng giám đốc để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Tổng công ty.
5. Phối hợp với các phòng ban chức năng trong quá trình làm việc với các cơ quan chức năng: Thanh tra Chính phủ kiểm soát sau thanh tra, Tổng cục thuế sau thanh tra, Thanh tra Bộ Xây dựng trong việc thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong công tác cổ phần hoá, việc quản lý vốn Nhà nước và hoạt động SXKD của Tổng công ty giai đoạn 2006-2011.
6. Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty năm 2012 và năm 2013 và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2013.

7. Thực hiện công tác giám sát thường xuyên công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty.

* Một số mặt còn tồn tại:

- Trong quá trình hoạt động, do một thành viên Ban kiểm soát đã chuyển công tác, một thành viên kiêm nhiệm chủ yếu tập trung nhiệm vụ chuyên môn nên Ban kiểm soát chưa phát huy được hết vai trò, nhiệm vụ của các thành viên kiêm nhiệm này. Do đó kết quả công tác giám sát chưa đạt hiệu quả.

- Việc phối hợp với Công ty kiểm toán trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2012 chưa chặt chẽ, kịp thời.

II. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

1. Theo đề xuất của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trực tiếp tham gia công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ Tổng công ty. Tuy nhiên, kết quả của việc phối hợp trên là thấp.

2. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định cho Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã được mời tham gia và có ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cũng như các cuộc họp giao ban hàng tháng và một số cuộc họp quan trọng khác của Tổng công ty. Tuy nhiên, nhiều tài liệu gửi cho HĐQT chưa được gửi đồng thời cho Ban kiểm soát: Các văn bản báo cáo, tờ trình của TGD...

3. Đối với cổ đông: Trong năm tài chính 2012 và năm 2013, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông liên quan đến hoạt động của Tổng công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 1/11/2012. Do đó, trong 2 tháng cuối năm 2012 Hội đồng quản trị có 4 thành viên và thành viên là Tổng giám đốc được bầu giữ chức Quyền Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp và thông qua nhiều vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền sau:

* Công tác quản lý dự án đầu tư:

- Dự án khu đô thị Sông Hồng Nhơn Trạch: Phê duyệt khái toán chi phí và lựa chọn nhà thầu khảo sát địa chất phục vụ lập dự án đầu tư thiết kế hạ tầng kỹ thuật, Phê duyệt Dự toán chi phí hoạt động năm 2012 của Ban quản lý dự án, phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư;

- Dự án "Cải tạo xây dựng lại khu tập thể hóa chất tại 135 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội" Phê duyệt nội dung nhiệm vụ và kinh phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư;

- Dự án Khách sạn Royal Sông Hồng: Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của dự án, Thanh lý hợp đồng thi công xây lắp phần thân và tiến hành các thủ tục chọn nhà thầu thay thế;

- Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 Thái Hà và văn phòng cho thuê Thành Công 2: Ủy quyền cho Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng vay vốn thi công, phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án, lựa chọn nhà thầu gói thầu Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành, điều chỉnh giá cho thuê phần diện tích văn phòng và khu dịch vụ, phê duyệt dự toán dự án;

- Dự án Chung cư cao tầng Sông Hồng Bình Tây: Điều chuyển xe ô tô BQLDA Sông Hồng Nhơn Trạch sang góp vốn; Dự án đầu tư xây dựng tuyến Đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường tả Thanh Oai- Đại Áng- Liên Ninh, huyện Thanh Trì theo hình thức BT: Bổ sung thành viên và cơ cấu lại tỷ lệ góp vốn của các thành viên trong Liên danh;

- Dự án Khu nhà ở cao cấp Sông Hồng- Vĩnh Yên: Phê duyệt chủ trương lập đề án đầu tư với Công ty CP Sông Hồng 6.

- Dự án Khu nhà ở CB NXB Chính trị Quốc gia: Lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm tra dự án đầu tư và thiết kế cơ sở;

- Dự án Khu du lịch Sông Hồng Cam Ranh Resort: Thu hồi lợi thế góp vốn và chuyển Dự án sang Công ty CP đầu tư du lịch Hồng Ngọc Việt.

* Công tác tổ chức, nhân sự, quản trị DN: Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của TCT và giới thiệu nhân sự giữ chức vụ quản lý tại các công ty: Công ty CP Công nghệ và Truyền thông Sông Hồng, Công ty cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng Bình Tây, Công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Sông Hồng, Công ty cổ phần Sông Hồng số 10, Công ty cổ phần Sông Hồng số 6, Công ty cổ phần Sông Hồng số 36, Công ty CP Nhân lực quốc tế và Thương mại Sông Hồng, Công ty cổ phần đầu tư Địa ốc Sông Hồng; Kiện toàn ban chỉ đạo ISO Tổng công ty, Bổ nhiệm cán bộ quản lý tại Công ty TNHH 1 TV Sông Hồng An Dương; Công ty CP tư vấn xây dựng Sông Hồng; Giải thể BDH công trình Dung Quất.

* Công tác tài chính tín dụng: Phê duyệt 2 phương án vay vốn phục vụ cho hoạt động SXKD và triển khai Dự án Khu nhà ở CBCC NXBCTQG; Phê duyệt bảo lãnh vay vốn lưu động cho các công ty con 100% vốn (Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng tại NH NN & PTNT-CN Hoàn Kiếm với hạn mức 55 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương tại Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam-Chi nhánh Hoàn Kiếm với hạn mức 40 tỷ đồng). Phê duyệt hạn mức vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng 300 tỷ đồng phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 và năm 2013 tại NH Vietcombank CN Hải Dương. Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng ngắn hạn cho hoạt động SXKD của Công ty mẹ TCT năm 2012 (1.065 tỷ đồng); Xử lý tồn tại tài chính sau giải thể CN Lào Cai; Phê duyệt bổ sung chi phí quảng cáo, hỗ trợ Công đoàn TCT; Phê duyệt tạm ứng lợi nhuận năm 2011 Dự án I1, I2, I3 và VP cho thuê Thành Công 2 (50 tỷ đồng); Phê duyệt phân bổ chi phí các dự án không triển khai vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 của TCT (2,26 tỷ). Phê duyệt dự toán chi phí hoạt động năm 2012 của BDH công trình NTB TDTT Đà Nẵng. Điều chỉnh lợi nhuận và phân phối lợi nhuận Cty mẹ năm 2011 theo kết luận của Thanh tra CP...

* Công tác quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài: Quyết định thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại: Công ty CP Sông Hồng số 6, Công ty CP thép Sông Hồng, Công ty CP ĐT và KD BĐS Hà nội-Sông Hồng; giữ nguyên phần vốn không tiếp tục tham gia góp vốn tăng thêm tại Công ty CP năng lượng Sông Hồng; Góp vốn vào các Công ty con: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương bằng tài sản là máy móc thiết bị, Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng bằng công nợ tiền thuê máy móc, thiết bị và xe ô tô con. Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của các đơn vị: Công ty CP Sông Hồng 1, Công ty CP Reenco Sông Hồng,

* Công tác quản trị DN khác: Thành lập Ban chỉ đạo tái cấu trúc và nâng cao quản trị công ty của TCT; thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc TCT thi công công trình Nhà thi đấu đa năng tỉnh Nam Định. Thành lập Đoàn kiểm kê vốn và tài sản TCT ngày 1/7/2012 và 1/1/2013; Giám tỷ lệ thu phí quản lý gói thầu thuộc dự án Bệnh viện Bắc Giang; Ủy quyền Công ty CP Sông Hồng 8 thi công hạng mục phụ trợ Thủy điện Lai Châu; Phê duyệt tỷ lệ thu phí gói thầu đường vành đai 2. Phê duyệt hợp đồng thi công gói thầu số 1 Nhà thi đấu đa năng tỉnh Nam Định. Bán (Thanh lý)thép thừa sau chế tạo kết cấu thép tại Công trình Vũng áng; Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2012 của TCT...

* Công tác kiểm tra nội bộ: Thành lập một số đoàn kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính tại: Công ty CP Sông Hồng số 36, Ban điều hành công trình nhà thi đấu TDTT Đà năng.

* Một số nội dung khác: Phê duyệt phương án chi bổ sung tiền lương tháng 13 năm 2011, khen thưởng năm 2011, điều chỉnh giảm lương và khoán quỹ lương VP TCT năm 2012...

2. Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thông qua nhiều vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền sau:

* Công tác quản lý dự án đầu tư:

- *Dự án khu đô thị Sông Hồng Nhơn Trạch: Giải thể Ban QLDA và giao cho Công ty CP Sông Hồng Sài gòn tiếp nhận, kế thừa và tiếp tục triển khai dự án;*

- *Dự án Khách sạn Royal Sông Hồng: Điều chỉnh kế hoạch đấu thầu các gói thầu chưa thực hiện; Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng hoàn thiện và lắp đặt thiết bị.*

- *Dự án Khu nhà ở CB NXB Chính trị Quốc gia: Phê duyệt dự án đầu tư; Điều chỉnh phương án vay vốn để triển khai công tác đền bù giải phóng mặt bằng; Phân chia sản phẩm khu biệt thự tại dự án.*

* Công tác tổ chức, nhân sự, quản trị DN: Bầu các chức danh chủ chốt của TCT: Bầu chức danh chủ tịch HĐQT, phó chủ tịch HĐQT, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc TCT; Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của TCT và giới thiệu nhân sự giữ chức vụ quản lý tại các công ty: Công ty CP Sông Hồng Thăng Long, Công ty CP năng lượng Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Tây Đô, Công ty CP tư vấn kiến trúc và đô thị Sông Hồng, Công ty CP XD và XNK Sông Hồng, Công ty CP ĐT và XD Sông Lô, Công ty CP XD số 1 Sông Hồng, Công ty CP BĐS Sông Hồng, Công ty TNHH MTV XD và CG

Sông Hồng, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn, Công ty CP Sông Hồng Vinh; Thông qua việc thay đổi nhân sự chủ chốt tại một số công ty thành viên (Công ty CP Sông Hồng 36; Công ty CP Reenco Sông Hồng, Công ty CP thép Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Sài Gòn.); Kiện toàn Hội đồng nâng bậc lương Tổng công ty; Giao nhiệm vụ cho các cán bộ quản lý của TCT (phó TGD, trợ lý chủ tịch HĐQT)..

* Công tác tài chính tín dụng: Phê duyệt hạn mức tín dụng của Công ty mẹ TCT, phê duyệt hạn mức tín dụng vốn lưu động năm 2013, 2014 của TCT và các hợp đồng hạn mức tín dụng tại BIDV Hà Tây, sử dụng tài sản đảm bảo ký hợp đồng hạn mức phục vụ hoạt động công ty mẹ TCT năm 2013, 2014 tại NHTMCP Quân đội; ủy quyền cho BDH nhà thi đấu Đà Nẵng thực hiện các thủ tục gia hạn nợ vay tại SHB Đà Nẵng; bổ sung tài sản đảm bảo cho khoản vay tại Oceanbank Hà Tĩnh; giải quyết tranh chấp về bảo lãnh 100 tỷ với SHB; phê duyệt phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ phần cổ tức được chia năm 2011..

* Công tác quản lý vốn đầu tư ra bên ngoài: Quyết định thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại: Công ty CP Sông Hồng Miền trung; tăng vốn điều lệ và cơ cấu lại vốn góp của Công ty CP thép Sông Hồng, tăng vốn điều lệ Công ty CP XD số 1 Sông Hồng ; Góp vốn vào các công ty thành viên: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương bằng công nợ phải thu thuê máy móc thiết bị, Công ty TNHH MTV Cơ giới và Xây dựng Sông Hồng bằng tài sản cố định, Công ty CP tư vấn và XD Sông Hồng (thiết bị và thương hiệu chứng chỉ phòng LAB), Công ty CP Sông Hồng Vinh (thương hiệu), góp vốn điều lệ đợt 5 vào Công ty CP Reenco Sông Hồng. Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của các đơn vị: Công ty CP XD số 1 Sông Hồng, Công ty CP ĐT XD Sông Lô, Công ty CP nhân lực quốc tế và TM Sông Hồng; chỉ đạo công tác SXKD của các đơn vị thành viên: Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương, Công ty TNHH MTV cơ giới và XD Sông Hồng, Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng..

- Công tác quản trị DN khác: Tách phòng kỹ thuật đấu thầu thành Phòng Kỹ thuật và Phòng Đấu thầu TCT; Điều chỉnh KHSXKD năm 2012 của TCT, thành lập tổ công tác hỗ trợ quyết toán thu hồi vốn tại Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng; Phê duyệt dự toán chi phí quản lý năm 2013 của TCT, dự toán chi phí Ban điều hành công trình nhà thi đấu Nam định, dự toán chi phí phục vụ Lễ kỷ niệm 55 năm thành lập TCT; Phê duyệt KH SXKD năm 2013; thành lập hội đồng kiểm kê ngày 1/7/2013 và ngày 1/1/2014...

- Công tác kiểm tra nội bộ: Thành lập một số đoàn kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính tại: Công ty CP thép Sông Hồng, Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương.

- Một số nội dung khác: Phê duyệt phương án chi bổ sung tiền lương tháng 13 năm 2012, ký kết hợp đồng thuê luật sư tham gia vụ tranh chấp với SHB, thông qua phụ lục hợp đồng gói thầu CP3 và công trình Nhà thi đấu Nam định...

Ban kiểm soát nhận thấy: Các Nghị quyết, Quyết định đã đạt được sự thống nhất cao trong Hội đồng quản trị. Về cơ bản, các quyết định phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ và các quy định pháp lý có liên quan.

Tuy nhiên, hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty trong thời gian qua còn một số điểm tồn tại, hạn chế sau:

- Công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 và năm 2013 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đều triển khai chậm, Đại hội đồng cổ đông thường niên quá chậm theo quy định.

- Kế hoạch SXKD năm 2012 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên HĐQT chưa đánh giá được hết những khó khăn, vướng mắc của thị trường xây lắp, đặc biệt là kế hoạch giá trị sản phẩm SXCN (thép) của Công ty CP thép Sông Hồng (kế hoạch 750 tỷ đồng thực hiện 36 tỷ đồng). Việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2012 chưa kịp thời.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị cũng như việc thông qua quyết định bằng văn bản là rất nhiều nhưng các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý chưa triển khai được nhằm kiểm điểm tình hình SXKD các quý trước cũng như việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành đối với Ban điều hành.

- Việc công bố thông tin chưa được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

- Một số đơn vị thành viên trải qua nhiều giai đoạn hoạt động vẫn chưa xử lý được các vấn đề về tài chính do lỗ lũy kế lớn như: Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng Thăng Long... Chưa có định hướng có kịp thời để tập trung triển khai các dự án đầu tư của Tổng công ty theo đúng kế hoạch (dự án Nhà xuất bản chính trị Quốc gia, dự án Khách sạn Royal Sông Hồng...).

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Qua kết quả công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty, Ban kiểm soát có một số đánh giá sau:

1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ % HTKH
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	3.000	3.013	100,4%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.455	1.554	63,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,12	6,13	148,8%
4	Kế hoạch đầu tư	Tr.đ	594	419	70,5%
5	Số lao động bình quân	Người	7.140	6.400	89,6%
6	Thu nhập b/q/người/tháng	Tr.đ	4,9	5	95,9%
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

Một số chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch SXKD năm 2012 như doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty vượt kế hoạch điều chỉnh, Tuy nhiên, so với kế hoạch ban đầu chỉ đạt 72,2% kế hoạch sản lượng và 33,1% kế hoạch lợi nhuận.

Nguyên nhân chính là một số dự án TCT dự kiến triển khai và trực tiếp thi công nhưng không triển khai được: Dự án Khu nhà ở CBCNV NXBCT Quốc gia, Dự án Sông Hồng Tower...; một số công trình đã ký hợp đồng thi công nhưng chủ đầu tư không có vốn để triển khai: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh, Bệnh viện đa khoa Bắc Giang...

- Công tác xây lắp và tiếp thị đầu thầu: Trong năm Tổng công ty đã được chỉ định thầu và thắng thầu một số công trình lớn như: Công trình nhà thi đấu Đa năng tỉnh Nam Định (709 tỷ đồng), Công trình đường vành đai II Hà nội (87,6 tỷ đồng)... và tiếp tục thi công các công trình chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang như gói thầu thoát nước Hà nội, Nhà máy nhiệt điện Vũng áng, Công trình CT1A, 1B... Tuy nhiên, việc triển khai và tổ chức thi công một số công trình chậm tiến độ, công tác quyết toán một số công trình gặp nhiều vướng mắc, nhất là Công trình Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng bàn giao từ năm 2010 (giá trị còn phải thu hồi từ chủ đầu tư khoảng 120 tỷ đồng).

- Công tác quản lý đầu tư dự án: Do điều kiện thị trường BĐS suy giảm mạnh dẫn đến việc triển khai các dự án đầu tư của Tổng công ty không đúng kế hoạch: Dự án Khu nhà ở CBCC NXB CT Quốc gia, Dự án Khu đô thị Sông Hồng Nhon Trạch.. Dự án Khách Sạn Royal Sông Hồng mới chỉ thực hiện đạt 60,52% tổng mức đầu tư (22,24 tỷ/36,75 tỷ) do nhà thầu thi công yếu và Ngân hàng giãn tiến độ giải ngân vốn. Một dự án dừng đầu tư (Dự án Nhà máy xi măng Long Thọ II). Riêng dự án I1, I2, I3 Thái Hà và VP cho thuê Thành Công 2 thực hiện đạt tiến độ giao nhà cho khách hàng.

- Công tác quản lý tài sản, tài chính, thu hồi vốn: Việc sử dụng, khai thác các tài sản được đầu tư từ dự án nâng cao năng lực thi công xây lắp của Tổng công ty chưa hiệu quả, không đủ bù đắp chi phí đầu tư và lãi vay, ảnh hưởng đến dòng tiền của hoạt động SXKD khác, công tác thu hồi vốn hiệu quả chưa cao. Việc theo dõi, quản lý sử dụng vốn vay của các công ty con được Tổng công ty bảo lãnh chưa được thực hiện chặt chẽ và kịp thời.

2. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ % HTKH
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	3.000	3.002	100,1%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.798	1.336	74,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,33	1,80	28,4%
4	Thu nhập b/q/người/tháng	Tr.đ	4,9	4,82	98,4%
5	Tỷ lệ cố tức	%	1,2	0	

Năm 2013 tiếp tục là một năm khó khăn đối với Tổng công ty, dù hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu giá trị sản xuất kinh doanh nhưng chủ yếu là hoàn thành các công trình chuyển tiếp từ năm 2012, chỉ có một số ít công trình mới có giá trị khá lớn triển khai trong năm (Dự án mở rộng nhà ga T1 Nội bài, quốc lộ 1A Đoạn Khánh Hòa). Do các công trình vào giai đoạn quyết toán hoàn thành bàn giao nên chi phí cho giai đoạn này phát sinh lớn hơn, hiệu quả thấp hơn. Các công trình mới đầu thầu cạnh tranh gay gắt nên giá trúng thầu không cao do đó hiệu quả kinh doanh bị ảnh hưởng đáng kể. Bên cạnh đó, việc quyết

toán thu hồi công nợ một số công trình lớn như Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng tiếp tục kéo dài dẫn đến chi phí lãi vay lũy kế tăng đã làm giảm hiệu quả kinh doanh chung của TCT và các đơn vị thành viên tham gia.

Công tác tiếp thị đấu thầu trong năm đạt kết quả thấp, không có nhiều công trình giá trị lớn trúng thầu và triển khai so với năm 2012. Công tác quản lý dự án đầu tư: Dù thị trường bất động sản đã bước đầu có những tín hiệu khởi sắc nhưng việc triển khai các dự án đầu tư của Tổng công ty vẫn còn chậm. Nguyên nhân là do năng lực của Ban quản lý còn hạn chế (Dự án Khách sạn Royal Sông Hồng, Dự án Sông Hồng Tower), chưa thu xếp được nguồn vốn để triển khai (Dự án khu nhà ở CBCNV Nhà xuất bản CT quốc gia, Dự án Khu đô thị Sông Hồng Nhơn Trạch...). Về công tác quản lý tài chính của TCT, Ban kiểm soát thống nhất với đánh giá của Ban điều hành về những mặt đã làm được cũng như các tồn tại và hạn chế trong công tác quản lý tài chính của Tổng công ty giai đoạn vừa qua.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

1. Thẩm định Báo cáo tài chính:

Ban kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012, năm 2013 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012, năm 2013 của Tổng công ty trước và sau kiểm toán, xem xét biên bản kiểm toán và các ý kiến của kiểm toán viên độc lập đối với việc lập và trình bày các báo cáo này. Qua đó, Ban kiểm soát có một số ý kiến sau:

Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2012 được lập trên cơ sở tổng hợp báo cáo tài chính của 8 đơn vị trực thuộc và Văn phòng TCT, năm 2013 là 9 đơn vị trực thuộc và Văn phòng TCT

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 và năm 2013 của Tổng công ty được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính của 13 Công ty con và 10 Công ty liên kết được kê toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Trong đó: Năm 2012: Các báo cáo tài chính của 13 công ty con và 2 công ty liên kết đã được kiểm toán, 4 công ty liên kết chưa được kiểm toán, 4 công ty liên kết không có báo cáo tài chính phải sử dụng số liệu báo cáo tài chính năm 2011. Năm 2013: báo cáo tài chính của 12 công ty con được kiểm toán (trừ Công ty CP thép Sông Hồng).

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC cũng như các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên và lưu ý một số vấn đề sau:

- Tổng công ty và một số đơn vị thành viên chưa trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá các khoản đầu tư dài hạn theo quy định.

- Việc ước tính giá vốn chưa có cơ sở của một số công trình như Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng, Công trình CT1A, 1B... cũng như các khoản lãi vay có liên quan chưa được phản ánh đúng có thể tiềm

ấn nguy cơ thua lỗ sau này nếu công tác phê duyệt phát sinh, bù giá và công tác quyết toán thu hồi vốn không tập trung, quyết liệt.

- Một số khoản mục chi phí thời kỳ của các công ty con chưa được ghi nhận để xác định kết quả kinh doanh: Chi phí lãi vay của Công trình Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng, Công trình Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1. Lãi vay chờ cơ cấu của Công ty CP thép Sông Hồng); chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty CP thép Sông Hồng, công ty CP Reenco Sông Hồng.

2. Tình hình tài chính của Công ty mẹ năm 2012 và năm 2013:

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ năm 2012 và năm 2013 theo số liệu đã được kiểm toán như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2011
1	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,26	1,24	0,95
2	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	tỷ lệ	3,59	3,61	4,68
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,1%	0,2%	0,9%
4	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,6%	0,8%	4,4%

- Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn cuối kỳ tăng đáng kể năm 2012 so với năm 2011 và tiếp tục tăng ở cuối năm 2013 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đã có xu hướng tốt hơn. Tuy nhiên, tỷ trọng nợ ngắn hạn và hàng tồn kho trong cơ cấu tài sản ngắn hạn đã có xu hướng tăng lên dần từ năm 2011 đến năm 2013 (94,11% năm 2013; 85,42% năm 2012 so với 81,72% năm 2011) cho thấy việc công tác thu hồi vốn và quản lý tài sản ngắn hạn chưa hiệu quả, tiềm ẩn nhiều rủi ro thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu năm 2013 giảm dần so với năm 2012 và giảm nhiều so với năm 2011 cho thấy hoạt động SXKD của Tổng công ty đã bớt phụ thuộc vào vốn vay Ngân hàng và vốn chiếm dụng thương mại.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản năm 2013 giảm so với năm 2012 và giảm nhiều so với năm 2011 cho thấy khả năng tạo lợi nhuận giảm của TCT suy giảm mạnh.

- Tại thời điểm 31/12/2013, tổng số vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính dài hạn khác là: 410,6 tỷ đồng (riêng góp bằng thương hiệu và chuyển nợ thành vốn góp là 157,6 tỷ đồng), giảm 4,56 tỷ đồng so với năm 2012. Trong đó: đầu tư vào công ty con: 180,6 tỷ đồng (tăng 1,08 tỷ so với năm 2012); đầu tư vào công ty liên kết: 66,56 tỷ đồng (giảm 9,1 tỷ so với năm 2012); đầu tư tài chính dài hạn khác: 163,4 tỷ đồng (tăng 3,45 tỷ so với năm 2012, trong đó hợp tác đầu tư các dự án 139,69 tỷ).

Tổng số cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2013 là 5,77 tỷ, năm 2012 là 9,33 tỷ đồng (Trong đó: cổ tức và lợi nhuận được chia của Cty Reenco, Sông Hồng Sài Gòn và lợi nhuận tạm tính dự án I1, I2, I3 Thái Hà ghi nhận chưa có cơ sở chắc chắn theo quy định số tiền: 5,28 tỷ đồng).

Trong năm 2012, Tổng công ty đã thực hiện hoàn thành việc chuyển nhượng cổ phần 1 đơn vị với giá bán bằng mệnh giá là 1,9 tỷ đồng (Công ty CP Sông Hồng 6).

Lợi nhuận công ty mẹ ghi nhận từ việc cho thuê mặt bằng năm 2013 (3,44 tỷ), năm 2012 (3,57 tỷ); phụ phí thầu chính năm 2013 (4,4 tỷ) và năm 2012 (5,18 tỷ).

3. Tình hình tài chính toàn Tổng công ty:

Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh toàn Tổng công ty năm 2012 và năm 2013 theo số liệu đã được kiểm toán:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ 2013/2012	Tỷ lệ 2012/2011
1	Doanh thu	1.336,56	1.484,01	3.477,87	90,06%	42,67%
2	Lợi nhuận trước thuế	1,80	6,13	12,55	29,36%	48,84%
3	Lợi nhuận sau thuế	-3,52	4,13	4,85		85,15%
4	Lợi nhuận thuộc TCT	-7,51	1,46	6,89		21,19%
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ		1,53%	1,80%		85,04%

Các chỉ tiêu trên cho thấy mức độ và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty trong năm 2012 giảm nhiều so với năm 2011 và giảm mạnh trong năm 2013, kết quả lợi nhuận hợp nhất sau thuế và lợi nhuận thuộc cổ đông công ty mẹ năm 2013 bắt đầu lỗ. Doanh thu giảm mạnh chủ yếu là doanh thu từ hoạt động SXCN (thép) không có do Nhà máy thép tạm dừng hoạt động để tái cơ cấu (năm 2011 doanh thu SXKD thép: 1525 tỷ đồng). Hiệu quả hoạt động của Công ty mẹ năm 2013 và năm 2012 giảm mạnh so với năm 2011 do không giảm lợi nhuận từ đầu tư dự án trong năm (năm 2013= 0, năm 2012 là 11, 8 tỷ so với 75,9 tỷ năm 2011). Năm 2013, trong 13 Công ty con có 5 đơn vị hoạt động thua lỗ với tổng số lỗ là: 10,82 tỷ đồng, năm 2012 trong 13 Công ty con có 4 đơn vị hoạt động thua lỗ với tổng số lỗ là: 5,55 tỷ đồng. So với năm 2011, hoạt động SXKD của các công ty liên kết năm 2012 đã hiệu quả hơn, lợi ích của công ty mẹ bị ảnh hưởng một phần với tổng số lỗ cổ đông Công ty mẹ phải chịu là 214 triệu đồng (so với năm 2011 là: 3,89 tỷ đồng) nhưng lại giảm đi vào năm 2013 với tổng số lỗ cổ đông công ty mẹ phải chịu là 6,1 tỷ đồng.

- Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn dù đã được cải thiện dần từ năm 2011 đến năm 2013 nhưng vẫn chưa đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (0,96 lần năm 2013, 0,84 lần năm 2012 so với 0,86 lần năm 2011). Bên cạnh đó, đến 31/12/2013, nợ phải thu và hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ lệ lớn trong tài sản ngắn hạn (88,81%) và tăng nhiều về số tuyệt đối so với năm 2012 (189 tỷ) trong khi sản lượng không đổi và doanh thu giảm cho thấy công tác thu hồi vốn hiệu quả rất thấp, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính của Tổng công ty. Một số công trình lớn của Tổng công ty có dư nợ phải thu và giá trị khối lượng dở dang lớn như: Công trình Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng (110 tỷ), Công trình nhiệt điện Vũng Áng 1(548 tỷ gồm cả giá trị phát sinh không lường trước đang chờ phê duyệt), Công trình thoát nước Hà nội (39 tỷ)...

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUYẾT NGHỊ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012:

1. Tổng công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ nhưng chưa thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2011 tỷ lệ 7%.
2. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012: Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc chọn Công ty TNHH DV tư vấn tài chính Kế toán và kiểm toán Việt nam (nay là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC).

VII. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trên cơ sở các kết quả của công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1. Đề nghị Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo tập trung công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn từ chủ đầu tư các công trình: đặc biệt là giá trị phát sinh không lường trước của Công trình Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 (>500 tỷ), Công trình CT1A, 1B... cũng như việc thanh quyết toán nội bộ đối với các đơn vị thành viên Tổng công ty tham gia thi công các công trình trên và một số công trình khác như Nhà thi đấu TDTT Đà Nẵng, Công trình chợ Vinh...

2. Tập trung hoàn thiện lại và triển khai ngay đề án tái cấu trúc Tổng công ty, trong đó ưu tiên phối hợp với các Ngân hàng sớm hoàn thành việc tái cấu trúc Công ty CP thép Sông Hồng, tập trung tái cấu trúc hoạt động và tài chính ở một số đơn vị thua lỗ lớn (Công ty CP Sông Hồng Đà Nẵng, Công ty CP Sông Hồng Thăng Long...); rà soát đánh giá lại các nguồn lực hiện có của Tổng công ty để có biện pháp sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực này trong tình hình mới. Tăng cường trách nhiệm và năng lực quản lý cho người đại diện vốn tại các công ty thành viên. Xây dựng một số đơn vị mạnh của Tổng công ty song song với việc hoàn thiện các điều kiện cần thiết của một số đơn vị hoạt động khá tốt, có hiệu quả và thực hiện niêm yết lên sàn chứng khoán (Công ty CP XD số 1 Sông Hồng, Công ty CP ĐTXD Sông Lô, Công ty CP XD đô thị Sông Hồng) để tăng cơ hội huy động vốn cho đầu tư phát triển, nâng cao tính đại chúng, minh bạch hoạt động cũng như thương hiệu của Tổng công ty.

3. Đề nghị Tổng công ty sớm triển khai việc huy động trái phiếu để tạo nguồn vốn triển khai Dự án Nhà xuất bản chính trị quốc gia; sớm hoàn thiện và đi vào khai thác để thu hồi vốn đối với dự án Khách sạn Royal Sông Hồng; quan tâm chuẩn bị các điều kiện cần thiết và phối hợp với các đối tác để triển khai đầu tư dự án Sông Hồng Tower do vị trí dự án và công tác giải phóng mặt bằng thuận lợi.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



Trần Anh Tài